

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Lệ Thủy giai đoạn 2017 - 2020"

Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2025"; Công văn số 834/UBND-TTTS ngày 13/8/2015 của Ủy ban Dân tộc về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh về ban hành kế hoạch thực hiện Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020" tỉnh Quảng Bình;

UBND huyện Lệ Thủy xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện giai đoạn 2017 - 2020" với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Phấn đấu đến năm 2020 cơ bản ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần nâng cao chất lượng dân số và nguồn nhân lực trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

Nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật, chuyển đổi hành vi trong hôn nhân của đồng bào dân tộc thiểu số, nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Yêu cầu

Các nội dung của hoạt động trong kế hoạch cần cụ thể, khả thi, bám sát nội dung, nhiệm vụ của Đề án và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Chú trọng vùng đồng bào dân tộc thiểu số có tỷ lệ hoặc nguy cơ tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống cao để xác định các hoạt động ưu tiên và tăng cường nguồn lực trong triển khai thực hiện.

Lồng ghép, kết hợp các hoạt động thực hiện Đề án với các chương trình, đề án, kế hoạch khác có liên quan đã, đang được triển khai trên địa bàn huyện bao đảm không chồng chéo, tiết kiệm, hiệu quả.

Sự phối hợp giữa các phòng ban, đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch đề ra.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện

Đề án được thực hiện trên địa bàn 03 xã Kim Thủy, Ngân Thủy, Tân Thủy có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

2. Đối tượng áp dụng.

Hộ gia đình, phụ nữ và nam giới người dân tộc thiểu số;

Nhóm vị thành niên, thanh niên là người dân tộc thiểu số, phụ huynh, học sinh các trường phổ thông, trường dân tộc nội trú, trường dân tộc bán trú vùng dân tộc thiểu số;

Cán bộ, công chức xã, thôn, bản và người có uy tín trong đồng bào người dân tộc thiểu số;

Các đối tượng liên quan khác.

3. Thời gian thực hiện

Giai đoạn I từ năm 2017 đến năm 2020.

III. NỘI DUNG

1. Điều tra, khảo sát, thu thập thông tin, số liệu liên quan về thực trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và đánh giá kết quả thực hiện Đề án trên địa bàn huyện

Điều tra, khảo sát và thu thập thông tin về thực trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống của dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện để phân tích, tổng hợp, đánh giá và đề ra giải pháp, các nội dung triển khai thực hiện Đề án có hiệu quả.

Thu thập thông tin, số liệu liên quan theo định kỳ hàng năm.

Đánh giá kết quả thực hiện định kỳ hàng năm và trong từng giai đoạn thực hiện Đề án

2. Tổ chức các hoạt động truyền thông, vận động, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong hôn nhân, tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống

Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, vận động trên các phương tiện thông tin đại chúng; thi tìm hiểu pháp luật; tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nói chuyện chuyên đề, hoạt động tư vấn, trợ giúp pháp lý miễn phí tại các thôn, bản,

Lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, vận động với các hoạt động giao lưu văn hóa, lễ hội, hoạt động hòa giải tại cộng đồng, các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt của chính quyền, đoàn thể, hoạt động ngoại khóa trong trường học, các câu lạc bộ, tổ, nhóm;

Phối hợp tuyên truyền, vận động thực hiện tốt các thiết chế văn hóa, hương ước, quy ước nếp sống văn hóa của từng vùng dân tộc thiểu số;

Chú trọng các hoạt động truyền thông, vận động, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào dân tộc ở địa bàn các xã, thôn, bản, vùng đồng bào dân tộc thiểu số có tỷ lệ hoặc nguy cơ cao về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thông. Huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, đội ngũ người có uy tín trong việc thực hiện tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc xóa bỏ những hủ tục lạc hậu về hôn nhân trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Tổ chức biên soạn, cung cấp thông tin, tài liệu, sản phẩm truyền thông liên quan về hôn nhân và gia đình

Căn cứ Luật Hôn nhân và Gia đình, các văn bản pháp luật hiện hành liên quan, các sản phẩm truyền thông do Trung ương xây dựng, cung cấp tài liệu hướng dẫn, tìm hiểu, hỏi - đáp, băng đĩa, tờ rơi, tờ gấp, pa nô, áp phích, tranh cổ động, khẩu hiệu, ... cấp phát hoặc xây dựng mới để phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương;

Cung cấp các sản phẩm truyền thông cho tuyến xã và các đối tượng cụ thể để cung cấp thông tin, thực hiện tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, ý thức pháp luật liên quan về hôn nhân và gia đình đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn.

4. Tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ tham gia thực hiện Đề án

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân và gia đình trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số,

Cung cấp tài liệu tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn và các sản phẩm truyền thông, tài liệu pháp luật liên quan về hôn nhân và gia đình;

Tổ chức các hội nghị, tọa đàm, giao lưu, thăm quan, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan đến hôn nhân và gia đình.

5. Hoạt động chỉ đạo, quản lý, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án

Đưa mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Luật Hôn nhân và Gia đình, phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thông vào trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của chính quyền cấp xã, huyện;

Xây dựng, lồng ghép đưa các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình và các quy định pháp luật liên quan khác vào quy ước, tiêu chuẩn thôn, bản văn hóa, gia đình văn hóa;

Hỗ trợ tư pháp xã thực hiện quản lý, cung cấp thông tin, tư vấn cho các đối tượng chuẩn bị kết hôn, làm giấy đăng ký kết hôn và giấy khai sinh cho trẻ em tại địa bàn,

Tổ chức các hoạt động giao lưu, học tập kinh nghiệm giữa các địa phương về kinh nghiệm, cách làm tốt thực hiện ngăn ngừa, hạn chế tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số:

Tăng cường quản lý, kiểm tra, phát hiện sớm các trường hợp có nguy cơ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống để có biện pháp kịp thời ngăn ngừa:

Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm quá trình tổ chức thực hiện Đề án.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Đề án này từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ và nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Phòng Dân tộc.

Là cơ quan quản lý Đề án, có trách nhiệm:

Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 và Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh;

Tham mưu UBND huyện chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn và tổ chức thực hiện theo kế hoạch đã được UBND huyện phê duyệt; định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan kết quả triển khai thực hiện Đề án theo quy định;

Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch xây dựng dự trù kinh phí hàng năm trình UBND huyện phê duyệt để triển khai thực hiện

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch.

Phối hợp với phòng Dân tộc, các đơn vị liên quan xây dựng dự trù kinh phí hàng năm trình UBND huyện phê duyệt để triển khai thực hiện Đề án; hướng dẫn quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đảm bảo đúng mục đích, phát huy hiệu quả và thành quyết toán theo đúng Luật Ngân sách.

3. Phòng Tư pháp

Phối hợp với phòng Dân tộc, các đơn vị liên quan hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện giai đoạn 2017 - 2020" trên địa bàn huyện đạt kết quả cao.

4. Phòng Y tế

Phối hợp với các phòng ban, đơn vị liên quan thực hiện việc lồng ghép các hoạt động tư vấn, can thiệp y tế trong các chương trình, đề án đã được phê duyệt nhằm giảm thiểu tỷ lệ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

5. Phòng Văn hóa - Thông tin

Phối hợp với các phòng ban, đơn vị liên quan xây dựng các quy định về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong các thiết chế văn hóa, xây dựng hương ước, quy ước, tiêu chuẩn thôn, bản văn hóa, gia đình văn hóa vùng dân tộc thiểu số;

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền, giáo dục, chuyển đổi hành vi về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vùng dân tộc thiểu số đạt kết quả cao.

6. UBND các xã Kim Thủy, Ngân Thủy, Lâm Thủy

Phối hợp với phòng Dân tộc, các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Đề án đạt kết quả cao; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn.

7. Các phòng ban, đơn vị có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động thực hiện có hiệu quả Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện giai đoạn 2017 - 2020".

Yêu cầu các phòng ban, đơn vị liên quan, UBND các xã Kim Thủy, Ngân Thủy, Lâm Thủy triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc;
- TT Huyện ủy; (B/c)
- TT UBND huyện;
- CT, PCT UBND huyện PTLV;
- Các phòng ban, đơn vị liên quan;
- UBND các xã: Kim Thủy, Ngân Thủy, Lâm Thủy;
- Đăng Website UBND huyện;
- Lưu: VT, DT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
ĐÓNG CHỮ TỊCH



Lê Văn Sơn